

BÁO CÁO CÂN NẶNG, CHIỀU CAO HỌC SINH

LỚP: Chồi 1 THÁNG: 9 NĂM: 2023

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Tháng tuổi	Kết quả		Kênh tăng trưởng		
					Cân nặng (kg)	Chiều cao (cm)	Cân nặng	Chiều cao	Cân nặng / Chiều cao
1	Nguyễn Bảo An	21/12/2019	Nữ	45	15	99	Bình thường	Bình thường	Bình thường
2	Võ Ngọc Bảo Châu	10/06/2019	Nữ	51	16.5	105	Bình thường	Bình thường	Bình thường
3	Hồ Hải Đăng	23/09/2019	Nam	48					
4	Nguyễn Quang Hải	23/09/2019	Nam	48	16	102	Bình thường	Bình thường	Bình thường
5	Nguyễn Vũ An Khang	04/09/2019	Nam	48	17	105	Bình thường	Bình thường	Bình thường
6	Hoàng Ngọc Phương Linh	13/12/2019	Nữ	45	16	104	Bình thường	Bình thường	Bình thường
7	Cao Hà My	11/06/2019	Nữ	51					
8	Văn Đình Khôi Nguyên	04/11/2019	Nam	46	22	107	Cao hơn	Bình thường	Thừa cân
9	Bùi Đức Thịnh	09/12/2019	Nam	45	17.5	101	Bình thường	Bình thường	Bình thường
10	Phạm Trần Cát Thu	09/12/2019	Nữ	45	16	100	Bình thường	Bình thường	Bình thường
11	Nguyễn Minh Phúc	05/08/2019	Nam	49	16	104	Bình thường	Bình thường	Bình thường
12	Phan Ngọc Diệp	02/10/2019	Nữ	47	15	100	Bình thường	Bình thường	Bình thường
13	Nguyễn Nhật Phúc Nguyên	06/04/2019	Nam	53	26	116	Cao hơn	Cao hơn	Thừa cân
14	Nguyễn Đặng Trâm Anh	17/11/2019	Nữ	46	14	105	Bình thường	Bình thường	Bình thường
15	Trần Ngọc Minh Anh	30/09/2019	Nữ	48	20	108	Bình thường	Bình thường	Bình thường
16	Nguyễn Như Bảo Khang	07/10/2019	Nam	47	14	97	Bình thường	Bình thường	Bình thường
17	Phạm Gia Hưng	16/08/2019	Nam	49	15	105	Bình thường	Bình thường	Bình thường
18	Văn Thị Thủy Tiên	30/01/2019	Nữ	56	17	104	Bình thường	Bình thường	Bình thường
19	Lương Triệu Hưng	14/11/2019	Nam	46	15	96	Bình thường	Bình thường	Bình thường
20	Nguyễn Nguyễn Huyền My	29/09/2019	Nữ	48	14	101	Bình thường	Bình thường	Bình thường